

NGÂN HÀNG NHÀ
NƯỚC
Số: 47/QĐ-NH21

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 28 tháng 2 năm 1997

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng quỹ phát triển nông thôn

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Pháp lệnh Ngân hàng Nhà nước ngày 24/5/1990,
Căn cứ Nghị định 15/CP ngày 2/3/1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý Nhà nước của các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
Căn cứ Quyết định 5551/QHQT ngày 2/10/1995 của Chính phủ về việc Ngân hàng Nhà nước thực hiện chức năng Ngân hàng bán buôn của Dự án tài chính nông thôn do Ngân hàng thế giới tài trợ;
Căn cứ Hiệp định Tín dụng phát triển số 2855/VN ký ngày 19/7/1996 giữa Hiệp hội phát triển Quốc tế (IDA) và Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
Theo đề nghị của ông Trưởng ban quản lý các Dự án Ngân hàng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này "Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ phát triển Nông thôn (RDF)".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng Thống đốc, Trưởng ban quản lý các dự án Ngân hàng, thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Ngân hàng Nhà nước, Giám đốc các chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh, thành phố, Tổng giám đốc (Giám đốc) các định chế tài chính được lựa chọn tham gia dự án "Tài chính Nông thôn" có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

THỐNG ĐỐC

(Đã ký)

Cao Sĩ Kiêm

QUY CHẾ

QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG QUỸ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 47/QĐ-NH21 ngày 28 tháng 2 năm 1997 của
Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)*

Hiệp hội phát triển quốc tế (IDA) đã dành một khoản tín dụng phát triển cho Dự án "Tài chính nông thôn" nhằm hỗ trợ cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ hoạt động trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn. Một phần của khoản tín dụng phát triển này sẽ được đưa vào Quỹ phát triển Nông thôn (RDF) do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thành lập và quản lý. Việc đầu tư cho các tiểu dự án của các doanh nghiệp vừa và nhỏ được thực hiện thông qua các định chế tài chính.

I. CÁC QUY ĐỊNH CHUNG:

Điều 1. Trong Quy chế này các thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Quỹ phát triển Nông thôn (RDF): là một Quỹ do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thành lập và quản lý trong khuôn khổ Dự án "Tài chính nông thôn". Nguồn vốn của Quỹ này lấy từ khoản tín dụng phát triển do IDA tài trợ cho Dự án "Tài chính Nông thôn".

1.2. Hiệp hội phát triển quốc tế là một tổ chức thuộc ngân hàng thế giới (IDA).

1.3. Ban quản lý dự án (PMU): là Ban quản lý các Dự án ngân hàng được thành lập theo Quyết định 269/QĐ-NH9 ngày 23/9/1995 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

1.4. Khoản vay phụ: khoản vốn của Quỹ RDS mà Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cho các Định chế tài chính vay.

1.5. Khoản vay lại: Khoản vốn mà định chế Tài chính vay từ Quỹ RDF cho các doanh nghiệp có tiểu dự án hợp lệ vay lại.

1.6. Doanh nghiệp: Bao gồm các doanh nghiệp Nhà nước, công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn, xí nghiệp liên doanh, doanh nghiệp tư nhân.

1.7. Tiểu dự án: Dự án của doanh nghiệp được thực hiện bằng khoản vay lại.

1.8. Định chế tài chính: Các định chế tài chính được thành lập và đang hoạt động tại nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam lựa chọn để tham gia vào Dự án phù hợp với các tiêu chí lựa chọn quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Mục tiêu:

Thông qua các Định chế Tài chính, các nguồn vốn của Quỹ RDF sẽ được cho vay lại tới các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp và phát triển nông thôn nhằm đáp ứng được các mục tiêu sau đây:

2.1. Tăng nguồn vốn tín dụng trung hạn và dài hạn cho khu vực nông thôn trừ thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh.

2.2. Khuyến khích việc cạnh tranh giữa các Định chế Tài chính trong việc cung cấp các dịch vụ tài chính trong khu vực nông thôn.

2.3. Tăng cường năng lực cho các Định chế Tài chính hoạt động trong lĩnh vực tài chính nông thôn.

2.4. Tăng cường khả năng tiếp cận của dân nghèo nông thôn với các nguồn tín dụng chính thức, góp phần hạn chế việc cho vay nặng lãi ở nông thôn, nâng cao mức sống của nhân dân.

II. CÁC QUY ĐỊNH CỤ THỂ:

Điều 3. Các Định chế Tài chính thuộc đối tượng được xem xét vay từ Quỹ RDF:

3.1. Các Ngân hàng thương mại quốc doanh.

3.2. Các Ngân hàng thương mại cổ phần.

3.3. Các Định chế Tài chính khác.

Điều 4. Tiêu chuẩn lựa chọn các Định chế Tài chính được vay vốn của Quỹ RDF.

4.1. Tính hợp pháp:

Phải là các Định chế Tài chính được thành lập, tổ chức và đang hoạt động phù hợp với các quy định pháp lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cũng như các quy định khác của Nhà nước Việt Nam, đồng thời tuân thủ mọi luật, quy định và quy chế hiện hành ở Việt Nam.

4.2. Có khả năng thanh toán:

Một Định chế Tài chính được coi là có khả năng thanh toán khi giá trị các tài sản hoạt động của nó đủ trang trải các khoản nợ của nó, đặc biệt là các khoản nợ đối với những người gửi tiền và những người cho vay.

Việc xác định khả năng thanh toán của các Định chế Tài chính sẽ dựa vào các chỉ số tài chính sau:

4.2.1. Tỷ lệ nợ quá hạn ròng không vượt quá 5% so với tổng số vốn cho vay (nợ quá hạn ròng được xác định bởi nợ quá hạn trừ đi dự phòng cho vay không thu hồi được);

4.2.2. Tỷ lệ thích đáng của vốn không được thấp hơn 10% (tỷ lệ thích đáng của vốn được xác định bởi vốn tự có hay vốn cổ phần thuần túy so với tài sản rủi ro - bao gồm các khoản cho vay và các khoản đầu tư, ngoại trừ các khoản đầu tư vào chứng khoán của Chính phủ).

Tỷ lệ nợ quá hạn càng thấp, tỷ lệ thích đáng của vốn càng cao thì khả năng thanh toán của các Định chế Tài chính càng cao.

4.3. Có khả năng thanh khoản:

Một Định chế Tài chính được coi là có khả năng thanh khoản khi nó có thể chuyển đổi nhanh các tài sản có của mình ra tiền mặt hoặc khi các tài sản có động (tiền mặt tại quỹ, tiền gửi tại các ngân hàng, các khoản đầu tư bằng vàng hay chứng khoán ngắn hạn của Chính phủ) đủ để trang trải các khoản nợ ngắn hạn của nó (xác định bằng các khoản tiền gửi không kỳ hạn, ngắn hạn và dịch vụ nợ đối với các khoản vay đến hạn trong vòng 1 năm).

Tỷ lệ thanh khoản được xác định bởi tài sản có động trên các tài sản nợ ngắn hạn phải không được thấp hơn 40%.

Tỷ lệ thanh khoản càng cao thì khả năng thanh khoản của các Định chế Tài chính càng cao.

4.4. Có khả năng sinh lợi và tính hiệu quả:

Khả năng sinh lợi và tính hiệu quả của một Định chế Tài chính được xác định bằng các chỉ số tài chính sau.

4.4.1. Tỷ suất lợi nhuận trên vốn cổ phần (ROE), tức là lợi nhuận ròng sau khi nộp thuế so với vốn tự có hay vốn cổ phần.

4.4.2. Tỷ suất lợi nhuận trên tài sản có sinh lời, trong đó tài sản có sinh lời được xác định bằng tổng các khoản cho vay cộng các khoản đầu tư (lợi nhuận ròng trong năm trên tài sản có sinh lời) lớn hơn 5%.

Khi xem xét các tiêu chuẩn trên còn phải tính đến khả năng sinh lời danh nghĩa và khả năng sinh lời thực tế nhằm đảm bảo vốn cổ phần của các Định chế Tài chính không bị hao mòn bởi lạm phát, tức là tỷ suất lợi nhuận trên vốn cổ phần lớn hơn tỷ lệ lạm phát hàng năm. ROE thực tế được xác định bởi lợi nhuận ròng trong năm trên vốn cổ phần trừ tài sản cố định vào thời điểm đầu năm.

4.5. Năng lực quản lý của đội ngũ cán bộ:

Định chế Tài chính phải có một đội ngũ cán bộ có trình độ quản lý và chuyên môn phù hợp với các quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

4.6. Khả năng được lựa chọn tạm thời:

Các tiêu chuẩn lựa chọn các Định chế Tài chính tham gia (Định chế Tài chính) được nêu trên đây cùng với các tỷ lệ nêu ở mục 4.2, 4.3, 4.4 của phần này đều dựa trên tiêu chuẩn của các ngân hàng Thương mại quốc tế mà IDA đưa ra áp dụng. Trong trường hợp một Định chế Tài chính chưa đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn lựa chọn ở trên, định chế này vẫn có thể được tạm thời lựa chọn. Để tham gia vào dự án này, Định chế Tài chính đó phải gửi cho PMU xem xét và thông qua với sự đồng ý của IDA kế hoạch phát triển thể chế của mình cùng với chương trình đào tạo thích hợp và thời gian biểu cụ thể để đạt được những tiêu chuẩn nêu trên. PMU sẽ chịu trách nhiệm theo dõi và giám sát việc thực hiện các kế hoạch này thông qua những đợt đánh giá bán niên kết thúc vào ngày 30 tháng 6 và ngày 31 tháng 12 mỗi năm và trình kết quả đánh giá đó cho IDA xem xét trước ngày 30/9 và ngày 31/3 hàng năm.